

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 85 /2018/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 27 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế hoạt động thông tin đối ngoại**  
**trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;*

*Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1502/TTr-STTTT ngày 11 tháng 9 năm 2018 và Báo cáo thẩm định số 1788/BC-STP ngày 5 tháng 9 năm 2018 của Sở Tư pháp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 10 năm 2018.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc tỉnh tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *h*

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế (Bộ TT&TT);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực TU, Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Ninh Thuận;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Tin học-Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, VXVN. NY

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lưu Xuân Vĩnh**

## **QUY CHẾ**

**Hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 85 /2018/QĐ-UBND  
ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định nội dung hoạt động thông tin đối ngoại, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là các Sở, Ban, ngành, địa phương) trong việc quản lý và triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ngành, địa phương; các tổ chức, cá nhân quản lý và tham gia thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

##### **Điều 2. Nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại**

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý hoạt động thông tin đối ngoại.

##### **Điều 3. Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại**

###### **1. Cơ quan quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại**

Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và giao nhiệm vụ cụ thể như sau:

a) Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh;

b) Các Sở, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại theo Quy chế này và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

###### **2. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại**

a) Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình về hoạt động thông tin đối ngoại;

b) Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu khoa học về thông tin đối ngoại; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho các lực lượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

c) Quản lý, hướng dẫn, chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí của Việt Nam; chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí của nước ngoài; cung cấp thông tin cho người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; cung cấp thông tin tình hình thế giới vào Việt Nam;

d) Hợp tác quốc tế về hoạt động thông tin đối ngoại;

đ) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật;

e) Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

#### **Điều 4. Kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại**

1. Kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại của các Sở, ngành, địa phương được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Hằng năm, căn cứ kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của các Sở, ngành, địa phương được cấp có thẩm quyền giao, các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp vào dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị mình gửi Sở Tài chính thẩm định trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

### **Chương II**

## **HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI**

#### **Điều 5. Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại**

1. Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Thông tin về tình hình quốc tế và hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước, tình hình hội nhập quốc tế của tỉnh Ninh Thuận.

3. Quảng bá hình ảnh của tỉnh, tiềm năng về du lịch, xúc tiến thương mại và thu hút đầu tư nước ngoài của tỉnh Ninh Thuận.

4. Cung cấp thông tin về các vấn đề liên quan đến tỉnh được dư luận nước ngoài quan tâm; giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của Ninh Thuận.

5. Tuyên truyền bảo vệ chủ quyền biển đảo và biên giới lãnh thổ của Tổ quốc.

6. Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Trung ương, của tỉnh.

#### **Điều 6. Hoạt động thông tin đối ngoại**

1. Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh của tỉnh Ninh Thuận qua các phương thức sau:

- a) Hoạt động đối ngoại của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;
- b) Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành, địa phương, bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài;
- c) Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh;
- d) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài;
- đ) Sản phẩm báo chí của các phương tiện thông tin đại chúng;
- e) Sản phẩm của các cơ quan thông tấn quốc gia;
- g) Các sản phẩm truyền thông phổ biến qua mạng Internet;
- h) Các hoạt động truyền thông của các sự kiện lớn tổ chức tại tỉnh, trong nước và nước ngoài;
- i) Các phương thức khác theo quy định của pháp luật.

Việc cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh của tỉnh dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam và pháp luật nước sở tại.

2. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ

a) Thông tin giải thích, làm rõ là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, của đất nước trên các lĩnh vực;

b) Các Sở, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan có trách nhiệm theo dõi và tổng hợp dư luận báo chí trong và ngoài nước về tình hình của tỉnh và của đất nước. Khi phát hiện có thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của Việt Nam và của tỉnh Ninh Thuận, có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chủ động thông tin, giải thích, làm rõ định hướng dư luận và tổng hợp, thông báo tới Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan, phục vụ công tác quản lý;

c) Chủ động triển khai các biện pháp thông tin, tuyên truyền để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh cụ thể như sau:

- Ban hành thông cáo báo chí giải thích, làm rõ thông tin sai lệch; người phát ngôn của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh;

- Cử đại diện lãnh đạo hoặc người phát ngôn tham dự giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo Ninh Thuận tổ chức để cung cấp thông tin giải thích, làm rõ cho cơ quan báo chí khi được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền hoặc Sở Thông tin và Truyền thông yêu cầu;

- Đăng tải thông tin giải thích, làm rõ trên Công/Trang thông tin điện tử của tỉnh, các Sở, ngành, địa phương, các sản phẩm truyền thông của các cơ quan thông tấn, báo chí và các phương tiện khác, bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài;

- Cung cấp thông tin để các cơ quan thông tấn, báo chí giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch;

- Tổ chức cung cấp thông tin cho các lực lượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại, đặc biệt ở khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

d) Thông tin có nội dung bí mật nhà nước phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

### 3. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh

a) Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh Ninh Thuận là hệ thống dữ liệu được số hóa bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, giới thiệu về tỉnh trên các lĩnh vực, cung cấp đến cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở trong và ngoài nước;

b) Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh Ninh Thuận là nguồn cung cấp thông tin chính thức về tỉnh, được tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thông tin đối ngoại;

c) Các Sở, ngành, địa phương; các cơ quan thông tấn báo chí của tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh.

### 4. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại

a) Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại của tỉnh Ninh Thuận là các ấn phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài để cung cấp thông tin chính thức về tỉnh và quảng bá hình ảnh Ninh Thuận tới cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài;

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch xuất bản, phát hành các xuất bản phẩm thông tin đối ngoại của tỉnh.

### 5. Hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài

a) Xây dựng quy chế theo các quy định hiện hành, tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh;

b) Xây dựng cơ chế hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh Ninh Thuận trên các phương tiện thông tin đại chúng ở nước ngoài.

## Chương III

### TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

#### Điều 7. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hằng năm; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các văn bản về thông tin đối ngoại thuộc thẩm quyền sau khi được phê duyệt.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy chế hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh nhằm tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài đến hoạt động trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng trong nước và nước ngoài.

5. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp báo định kỳ, đột xuất, cung cấp, định hướng nội dung thông tin đối ngoại cho cơ quan thông tấn, báo chí, các tổ chức và cá nhân quan tâm;

6. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương theo dõi, nghiên cứu dư luận báo chí có nội dung thông tin tác động đến địa phương; xây dựng tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận và chủ động trong việc cung cấp thông tin chính thống để giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.

7. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh.

8. Thực hiện các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trong công tác thông tin đối ngoại.

9. Chủ trì, phối hợp với Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra và giải quyết các vi phạm, khiếu nại, tố cáo trong công tác thông tin đối ngoại của tỉnh; Đề xuất khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh theo thẩm quyền.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng

dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

### **Điều 8. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; theo dõi, nghiên cứu, tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài liên quan đến tỉnh Ninh Thuận; và các hoạt động đối ngoại của tỉnh từ kênh của Bộ Ngoại giao và các kênh khác để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành hoạt động thông tin đối ngoại.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan hướng dẫn và quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài đến tác nghiệp tại tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các cuộc họp báo quốc tế của lãnh đạo tỉnh ở trong nước và ngoài nước; chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài theo sự phân công, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan trong việc gắn kết công tác thông tin đối ngoại với hoạt động ngoại giao văn hóa, thể dục thể thao và du lịch.

5. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan xây dựng và phát hành các ấn phẩm phục vụ công tác thông tin liên quan đến hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của địa phương.

### **Điều 9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai hoạt động ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại bằng các hình thức nhằm quảng bá, giới thiệu hình ảnh tiêu biểu của quê hương Ninh Thuận đến bạn bè trong và ngoài nước.

2. Phối hợp và tạo điều kiện để các cơ quan liên quan khai thác, sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao do ngành quản lý vào các hoạt động phục vụ thông tin đối ngoại khi có nhu cầu.

3. Phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi, quản lý việc xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh khi phát hiện những văn hóa phẩm xấu, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục, bản sắc văn hóa, lợi ích của tỉnh, của đất nước và con người Việt Nam để xử lý kịp thời.

4. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan xây dựng và phát hành các ấn phẩm phục vụ công tác thông tin liên quan đến văn hóa, du lịch của địa phương.

### **Điều 10. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để biên soạn, phát hành các tài liệu (bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài) về các hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh và tổ chức quảng bá, giới thiệu để mời gọi, thu hút các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đến đầu tư trên địa bàn tỉnh.

2. Cung cấp thông tin theo định kỳ và đột xuất về tình hình thu hút đầu tư trong và ngoài nước, các nguồn viện trợ phát triển chính thức (ODA), các nguồn vốn phi chính phủ nước ngoài (NGOs), tình hình hợp tác với các địa phương nước ngoài,...

3. Thông tin thường xuyên trên Trang thông tin điện tử của ngành về chương trình, kế hoạch hợp tác, xúc tiến đầu tư với các vùng, lãnh thổ, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ... với tỉnh Ninh Thuận về phát triển kinh tế - xã hội; cơ chế, chính sách đầu tư, kinh doanh của tỉnh; những thành tựu của tỉnh, những tiềm năng, lợi thế của tỉnh; chú trọng thông tin cho đối tượng người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài đang có nhu cầu tìm hiểu thị trường và có ý định đầu tư vào Việt Nam.

4. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc quảng bá hình ảnh, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của tỉnh thông qua các buổi hội thảo quốc tế, hợp tác kinh tế, chương trình xúc tiến đầu tư do Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoặc các bộ, ngành liên quan tổ chức.

### **Điều 11. Công an tỉnh**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn và theo dõi việc chấp hành công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại nhằm đảm bảo hoạt động thông tin đối ngoại tuân thủ đúng quy định.

2. Theo dõi, tổng hợp diễn biến thông tin đối ngoại; kịp thời phát hiện, đề xuất chủ trương, biện pháp phân bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến chính sách thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

3. Bảo đảm an ninh, an toàn cho hoạt động thông tin đối ngoại theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước; phát hiện và đấu tranh chống lại hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng thông tin đối ngoại chống Việt Nam nói chung và tỉnh Ninh Thuận nói riêng.

4. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan quản lý phóng viên, các đoàn báo chí, đoàn công tác có người nước ngoài công tác tại tỉnh và các đoàn cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức của tỉnh Ninh Thuận ra nước ngoài theo đúng quy định của Nhà nước.

### **Điều 12. Sở Nội vụ**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thông tin đối ngoại của tỉnh theo vị trí việc làm; hoạt động tôn giáo có yếu tố nước ngoài tại địa phương theo quy định của pháp luật.

### **Điều 13. Sở Tài chính**

Hàng năm, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ thông tin đối ngoại của tỉnh giao, các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định trình

cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện phù hợp với khả năng ngân sách.

#### **Điều 14. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

1. Chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí địa phương xây dựng chuyên trang, chuyên mục về công tác quân sự, quốc phòng ở các ngành, địa phương.

2. Theo dõi, tổng hợp diễn biến thông tin đối ngoại, kịp thời đề xuất chủ trương, biện pháp phản bác các thông tin, luận điệu sai trái làm ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.

#### **Điều 15. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh và quản lý, thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại trong lĩnh vực đối ngoại quốc phòng, quân sự, biên phòng trong khu vực của tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy chế phối hợp thực hiện công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới; phối hợp với các cơ quan chức năng quản lý, kiểm tra các hoạt động của phóng viên báo chí, người nước ngoài, người Việt Nam hoạt động liên quan đến thông tin đối ngoại trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới.

3. Phối hợp với các cơ quan báo chí địa phương xây dựng chuyên trang, chuyên mục về chủ quyền an ninh biên giới, lãnh thổ quốc gia.

4. Theo dõi, đấu tranh phản bác các thông tin, luận điệu xuyên tạc làm ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.

#### **Điều 16. Các Sở, ngành, địa phương**

1. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại trong phạm vi, lĩnh vực quản lý.

2. Cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài tỉnh về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành mà đơn vị, địa phương quản lý; cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh các nội dung liên quan đến yêu cầu thông tin đối ngoại.

3. Hàng năm, xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí phục vụ cho hoạt động thông tin đối ngoại gửi cơ quan chức năng thẩm định, trình duyệt theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền.

4. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý và báo cáo kết quả về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

6. Bố trí cán bộ phụ trách chịu trách nhiệm triển khai hoạt động thông tin đối ngoại tại đơn vị và gửi Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, tổng hợp.

7. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật an ninh, quốc phòng trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

## Chương IV

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### Điều 17. Chế độ báo cáo

1. Các Sở, ngành, địa phương gửi báo cáo định kỳ kết quả hoạt động thông tin đối ngoại về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông. Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 20/6; báo cáo năm gửi trước ngày 20/11.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo gửi Bộ Thông tin và Truyền thông về công tác quản lý nhà nước, hoạt động thông tin đối ngoại, các nội dung liên quan đến công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định và thực hiện chế độ báo cáo tại Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

#### Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai thực hiện Quy chế này và theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với các cơ quan có thẩm quyền.

2. Các Sở, ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Các Sở, ngành, địa phương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện các đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

4. Các nội dung không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định chung của pháp luật hiện hành về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại.

5. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Lương Văn Vĩnh